TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/DS-PT
Ngày: 20 – 7 – 2022
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong trường hợp tính mạng bị xâm phạm.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Ông Trương Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Minh Thu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Út Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2022/TLPT-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong trường hợp tính mạng bị xâm phạm"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 19/2022/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 45/2022/QĐ-PT ngày 06 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Đồng nguyên đơn:

1.1. Ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1962 (Có mặt)

1.2. Bà Trần Thị S, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

1.3. Chị Võ Thị Hồng M, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp HQ1, xã HT, huyện VL, tỉnh BL

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị S và chị Võ Thị Hồng M: Ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp HQ1, xã HT, huyện VL, tỉnh BL (Văn bản ủy quyền ngày 23/6/2021 và 24/6/2021)(Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp HQ1, xã HT, huyện VL, tỉnh BL.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Ch: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp HQ1, xã HT, huyện VL, tỉnh BL (Văn bản ủy quyền ngày 17/11/2021)(Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Văn Ch: Ông Nguyễn Đức Ổ và ông Trần Kim H đều là Luật sư của Công ty Luật TNHH HT và CS thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh (ông Ổ có mặt, ông H vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Cháu Huỳnh Khánh T, sinh ngày 13/10/2017

3.2. Cháu Huỳnh Khánh V, sinh ngày 15/11/2021

Người đại diện theo pháp luật của cháu Tường, cháu Vỹ: Chị Võ Thị Hồng M, sinh năm 1997 (là mẹ ruột). Địa chỉ: Ấp HQ1, xã HT, huyện VL, tỉnh BL.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Võ Thị Hồng M: Ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp HQ1, xã HT, huyện VL, tỉnh BL (Văn bản ủy quyền ngày 23/6/2021)

4. Người kháng cáo: Bị đơn ông Nguyễn Văn Ch.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của các đồng nguyên đơn ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S, chị Võ Thị Hồng M ngày 01/7/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày: Ngày xảy ra tai nạn dẫn đến anh Huỳnh Thanh D chết thì ông không có chứng kiến, chỉ khi D được đưa đi cấp cứu thì ông có đến, vài tiếng sau được thông báo cho hay là D chết. Theo ông biết, D chết do chấn thương sọ não, dập phổi do tai nạn giao thông. Khi đến làm việc tại cơ quan công an, ông biết được vụ việc xảy ra tai nạn do ông C chạy lấn đường nên dẫn đến tai nạn. Trước đó, ông C cũng có uống rượu tại nhà của ông T và D cũng có uống vài lon bia, khi hai người lái xe đã xảy ra tai nạn. Theo ông, tai nạn xảy ra dẫn đến cái chết của con ông thì ông không biết cụ thể thuộc về lỗi của ai, điều này hoàn toàn phụ thuộc vào kết luận của công an, ông không có ý kiến. Lý do gia đình ông không đồng ý cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành khám nghiệm tử thi để xác định nguyên nhân chết là không muốn D chết không toàn vẹn, ông C cũng là hàng xóm nên cũng không muốn ông C liên quan đến trách nhiệm hình sự. Khi làm đám tang, vợ của ông C là bà Nguyễn Thị Th có đưa cho ông số tiền 30.000.000 đồng. Nay, ông, bà S và chị M yêu cầu ông C bồi thường tính mạng của Huỳnh Thanh D bị xâm phạm với số tiền cụ thể như sau: tiền thuê xe chuyển viện Cần Thơ 4.290.000 đồng; tiền thuốc, chi phí điều trị 3.653.330 đồng; tiền mai táng (đồ tẩn liệm), hàng gương: 19.875.000 đồng; vật tư là sắt, đá, cát, nhang đèn: 10.145.000 đồng; công thợ xây, bia mộ: 6.600.000 đồng; đãi khách tang lễ: 34.900.000 đồng; chi phí sửa xe 2.865.000

đồng; cấp dưỡng cho 02 con của D và M một lần với số tiền 384.000.000 đồng; bù đắp tổn thất tinh thần cho ông, bà S và M với số tiền 149.000.000 đồng. Tổng số tiền ông yêu cầu ông C bồi thường là 615.328.330 đồng.

Theo bà Nguyễn Thị Th là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn C trình bày: Ngày xảy ra tai nạn dẫn đến D chết là ngày 11/4/2021. Tuy nhiên, ngày xảy ra tai nạn ông C bị ngất xỉu nên không biết và nhớ sự việc gì. Từ lúc tai nạn xảy ra đến nay, ông C xác định ông không có bị Công an huyện VL xử phạt vi phạm hành chính. Theo ông C, sự việc tai nạn xảy ra dẫn đến D chết là do D chạy xe tốc độ cao, khi qua cua gặp ông C nên D tự thắng gấp và quáng tính xe chạy đến đụng vào xe của ông C, làm ông C bị té văng ra xa bất tỉnh, lỗi hoàn toàn thuộc về D. Sau tai nạn, giữa gia đình bên ông C và gia đình cha mẹ D là ông Th có thỏa thuận mỗi bên tự lo, không ai yêu cầu bồi thường lẫn nhau, việc thỏa thuận chỉ nói miệng, nhưng có người làm chứng. Khi đám tang của D, bà có đến hỗ trợ gia đình của D 30.000.000 đồng, đây là vì tình nghĩa hỗ trợ nhau, chứ không phải tai nạn do lỗi của ông C. Do ông C không có lỗi, nên ông C không đồng ý theo yêu cầu bồi thường của ông Th, bà S, chị M với các khoản bồi thường nêu trên.

Từ những nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu, quyết định:

1. *Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S, chị Võ Thị Hồng M về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.*

2. *Buộc ông Nguyễn Văn C bồi thường cho ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S, chị Võ Thị Hồng M số tiền 3.199.831 đồng (Ba triệu một trăm chín mươi chín ngàn tám trăm ba mươi mốt đồng).*

3. *Buộc ông Nguyễn Văn C bù đắp tổn thất tinh thần cho ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S, chị Võ Thị Hồng M, cháu Huỳnh Khánh T, cháu Huỳnh Khánh V số tiền 104.300.000 đồng (Một trăm lẻ bốn triệu ba trăm ngàn đồng).*

4. *Buộc ông Nguyễn Văn C cấp dưỡng một lần cho cháu Huỳnh Khánh T, cháu Huỳnh Khánh V số tiền 218.400.000 đồng (Hai trăm mười tám triệu bốn trăm ngàn đồng).*

5. *Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S, chị Võ Thị Hồng M đòi ông Nguyễn Văn C bồi thường số tiền 259.428.499 đồng (Hai trăm năm mươi chín triệu bốn trăm hai mươi tám ngàn bốn trăm chín mươi chín đồng).*

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về áp dụng lãi suất trong giai đoạn thi hành án, về án phí, về quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022 bị đơn ông Nguyễn Văn C kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu. Ông C yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại Bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của đồng nguyên đơn do ông C không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nên không đồng ý bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Th là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn ông Nguyễn Văn C trình bày ý kiến tranh luận: Căn cứ Điều 584 Bộ luật dân sự quy định việc bồi thường thiệt hại khi có đủ bốn yếu tố như có thiệt hại xảy ra, có lỗi, hành vi trái pháp luật, mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả. Trong vụ án này, gia đình anh D không đồng ý cho khám nghiệm tử thi để xác định nguyên nhân tử vong nên không có cơ sở xác định ông C có lỗi, là người gây ra tai nạn nên không có cơ sở buộc ông C phải bồi thường như cấp sơ thẩm xét xử. Mặt khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VL không đủ thẩm quyền để giải quyết và kết luận tai nạn giao thông khi không thực hiện việc khám nghiệm tử thi anh D. Do ông C không có lỗi nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông C, sửa bản án sơ thẩm.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn C thống nhất với lời trình bày của Luật sư, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn C, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn C gửi đến Tòa án nhận ngày 21/3/2022 còn trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét lại bản án dân sự sơ thẩm theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Văn C nhờ ông Nguyễn Đức Ổ và ông Trần Kim H là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn C. Tuy nhiên, ông Trần Kim H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và bà Nguyễn Thị Th là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn C đồng ý tiếp tục xét xử vụ án; xét thấy sự vắng mặt của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn C không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.3] Tại cấp phúc thẩm, Luật sư yêu cầu Tòa án thu thập chứng cứ đối với Công an huyện VL về biên bản đề ngày 11/4/2021 thỏa thuận dân sự giữa gia đình anh D và ông C. Tuy nhiên, tại Công văn số 177/CAVL-ĐTTH ngày 19/7/2022, Công an huyện VL xác định không có biên bản thỏa thuận giải quyết xong về dân sự giữa gia đình anh D với ông C. Nên không có căn cứ xác định việc các bên đương sự đã thỏa thuận xong về dân sự, mà phải giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm như các đồng nguyên đơn yêu cầu theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 588, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 như cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ.

[2] Về nội dung:

Xét đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn C, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1] Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 12/4/2021 (Bút lục 74-75), Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông (dựng lại) (Bút lục 83-84) cùng Công văn số 20/CQĐT-ĐTTH ngày 14/02/2022 (Bút lục 94) của Công an huyện VL xác định: Vùng đụng của xe mô tô biển kiểm soát số 94C1- 126.50 do ông C điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát số 94C1 – 072.51 do anh D điều khiển nằm bên lề hướng xe của anh D điều khiển. Điều này chứng minh, ông Nguyễn Văn C đã điều khiển xe lấn sang đường của xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Khi điều khiển xe cả ông C và anh D đều sử dụng bia (nồng độ cồn trong máu vượt quy định) vi phạm khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, anh D được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu và sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. Đến ngày 12/4/2021, anh D tử vong. Tại Giấy ra viện ngày 12/4/2021 của Bệnh Viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ chẩn đoán ra viện đối với anh D là chảy máu dưới màng cứng/đụng giập lòng ngực; tổn thương không đặc hiệu khác của cổ; tổn thương nông của mũi/lái xe mô tô bị thương khi va chạm với mô tô 2-3 bánh. Tuy nhiên, gia đình của anh Huỳnh Thanh D từ chối và kiên quyết không cho khám nghiệm tử thi anh D để xác định nguyên nhân tử vong, nên Công an huyện VL đã ra thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự (Bút lục 01, 77).

[2.2] Mặt khác, tại Báo cáo ngày 11/6/2021, Công an huyện VL xác định nguyên nhân vụ tai nạn là do ông Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô có nồng độ cồn trong máu vượt quy định, không đi đúng phần đường theo quy định gây tai

nạn giao thông với xe mô tô do anh D điều khiển đi hướng ngược lại, hậu quả dẫn đến anh D tử vong... vi phạm khoản 8, Điều 8, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ (Bút lục 87-89). Do đó, có cơ sở xác định ông C điều khiển xe lấn sang đường của anh D dẫn đến va chạm với anh Dũ, hậu quả là anh D tử vong. Nên các đồng nguyên đơn yêu cầu ông C bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm là có căn cứ, phù hợp pháp luật theo quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.3] Từ phân tích trên, có đủ cơ sở xác định nguyên nhân chính gây tai nạn dẫn đến anh Huỳnh Thanh D chết là thuộc về lỗi của ông Nguyễn Văn C. Do đó, khi xác định lỗi ông C phải chịu mức độ lỗi 100% để làm cơ sở bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm nhận định do anh Huỳnh Thanh D điều khiển xe trong lúc cơ thể có nồng độ cồn vượt mức quy định, dẫn đến xử lý tình huống kém, hậu quả xảy ra cũng có một phần lỗi của anh D. Mức độ lỗi của ông C trong vụ tai nạn này chiếm 70%, anh Huỳnh Thanh D chiếm 30% để làm căn cứ bồi thường là chưa đúng quy định pháp luật. Xét thấy, anh D khi điều khiển xe có nồng độ cồn vượt mức quy định nhưng đây chỉ là lỗi vi phạm hành chính, không phải lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông. Tuy nhiên, các đương sự trong vụ án không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị liên quan đến mức độ lỗi nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra xem xét, không làm bất lợi cho bị đơn nên chấp nhận như cấp sơ thẩm đã xác định mức độ lỗi của ông C trong vụ tai nạn này chiếm 70%, anh D chiếm 30%. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[2.4] Ông Th yêu cầu ông C bồi thường chi phí hợp lý cho việc cứu chữa của anh D gồm: tiền thuê xe chuyển viện Cần Thơ 4.290.000 đồng, tiền thuốc, chi phí điều trị: 3.653.330 đồng; chi phí hợp lý cho việc mai táng: đồ tẩn liệm, hàng gương: 19.875.000 đồng; vật tư là sắt, đá, cát, nhang đèn: 10.145.000 đồng; công thợ xây, bia mộ: 6.600.000 đồng; thiệt hại khác do luật quy định: chi phí sửa xe: 2.865.000 đồng. Tổng số tiền các khoản: 47.428.330 đồng. Xét thấy, yêu cầu tiền mai tang, vật tư và công thợ xây bia mộ và chi phí sửa xe đều có hóa đơn, chứng từ và hợp lý. Đối với tiền thuê xe chuyển thi thể anh D từ Cần Thơ về Bạc Liêu về nhà để mai táng là điều đương nhiên và mọi người đều biết nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận các khoản này là có căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 92; điểm a, b, d khoản 1 Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.5] Ông Th yêu cầu ông C cấp dưỡng cho 02 con của D một lần với số tiền 384.000.000 đồng. Chị M và anh D có 02 người con, anh D là cha ruột, có trách nhiệm nuôi dưỡng. Do anh D bị ông C gây tai nạn dẫn đến tử vong, cho nên ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con cho anh D là phù hợp quy định của pháp luật tại điểm c khoản 1 Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Nghĩa vụ cấp dưỡng của ông C xuất phát từ tai nạn giao thông, ông Th yêu cầu ông C cấp dưỡng một lần. Tuy nhiên, ông Th yêu cầu ông C cấp dưỡng với số tiền 384.000.000 đồng là chưa phù hợp, cần tính lại như sau: Thời điểm anh D chết, cháu T chỉ mới 03 tuổi 06 tháng, cháu V chưa ra đời, thời hạn cấp dưỡng đến khi

đủ 18 tuổi của cháu T còn lại là 174 tháng, cháu V là 216 tháng theo quy định tại điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 593 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng mỗi tháng cấp dưỡng cho mỗi cháu theo quy định là 800.000 đồng. Vì vậy, cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của ông Th, buộc ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu T, cháu V một lần với số tiền 312.000.000 đồng là có căn cứ.

[2.6] Ông Th yêu cầu ông C bù đắp tổn thất tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh D gồm: Ông Th là cha ruột, bà S là mẹ ruột, chị M là vợ, cháu T và cháu V là con với số tiền 149.000.000 đồng. Anh D chết là do lỗi của ông C nên yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần cho người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh D, nên cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ theo quy định tại khoản 2 Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015 là có căn cứ.

[2.7] Ông Th yêu cầu ông C bồi thường tiền đãi khách tang lễ: 34.900.000 đồng. Tuy nhiên, đây không được xem là chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật, nên không được chấp nhận.

[3] Tổng số tiền ông C có nghĩa vụ bồi thường các khoản cho ông Th, bà S, chị M là 505.428.330 đồng. Như phân tích về tỷ lệ lỗi, ông C chỉ phải chịu bồi thường 70% của số tiền 505.428.330 đồng là 355.899.831 đồng. Bà Th là vợ của ông C đã đưa trước cho ông Thương 30.000.000 đồng, nên trừ số tiền này vào số tiền ông C có nghĩa vụ bồi thường, ông C còn phải bồi thường tiếp số tiền 325.899.831 đồng (trong đó: chi phí cấp dưỡng cho 02 con của anh D là 218.400.000 đồng, bù đắp tổn thất tinh thần 104.300.000 đồng, các chi phí còn lại 3.199.831 đồng). Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của các đồng nguyên đơn yêu cầu ông C bồi thường số tiền 259.428.499 đồng như cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông C, không chấp nhận ý kiến tranh luận của Luật sư, ý kiến của bà Nguyễn Thị Th là người đại diện theo ủy quyền của ông C; có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

[5] Các phần khác của Bản án sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do ông Nguyễn Văn C kháng cáo không được chấp nhận nên ông C phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn C. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 68, khoản 1 Điều 147, điểm a khoản 1 Điều 92, điểm đ khoản 2 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586, 588, 590, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008; điểm b, d khoản 1 Điều 12, điểm a, b khoản 1 Điều 24, khoản 4, điểm a khoản 6 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S, chị Võ Thị Hồng M về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

2. Buộc ông Nguyễn Văn C bồi thường cho ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S, chị Võ Thị Hồng M số tiền 3.199.831 đồng (Ba triệu một trăm chín mươi chín nghìn tám trăm ba mươi mốt đồng).

3. Buộc ông Nguyễn Văn C bù đắp tổn thất tinh thần cho ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S, chị Võ Thị Hồng M, cháu Huỳnh Khánh T, cháu Huỳnh Khánh V số tiền 104.300.000 đồng (Một trăm lẻ bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

4. Buộc ông Nguyễn Văn C cấp dưỡng một lần cho cháu Huỳnh Khánh T, cháu Huỳnh Khánh V số tiền 218.400.000 đồng (Hai trăm mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

5. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S, chị Võ Thị Hồng M đòi ông Nguyễn Văn C bồi thường số tiền 259.428.499 đồng (hai trăm năm mươi chín triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm chín mươi chín đồng).

6. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lại suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

7. Về án phí:

7.1. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và 5.374.991đồng (Năm

triệu ba trăm bảy mươi bốn nghìn chín trăm chín mươi mốt đồng) án phí có giá ngạch, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

Ông Huỳnh Văn Th, bà Trần Thị S và chị Võ Thị Hồng M được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và không có giá ngạch.

7.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ông Nguyễn Văn C đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0000935 ngày 22/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VL sẽ được chuyển thu án phí phúc thẩm.

8. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

9. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện VL;
- CCTHADS huyện VL;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Anh